

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-TL

Hà Tĩnh, ngày tháng 9 năm 2023

V/v báo cáo thực hiện nội dung tham
mưu xử lý vướng mắc trong việc cấp
kinh phí cho lực lượng quản lý đê
nhân dân theo Văn bản số
3888/UBND-NL1 của UBND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 3888/UBND-NL₁ ngày 26/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu xử lý vướng mắc trong việc cấp kinh phí cho lực lượng quản lý đê nhân dân; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo và đề xuất UBND tỉnh như sau:

Trên cơ sở đề xuất của Sở Tài chính tại Văn bản số 2868/STC-NSHX ngày 10/7/2023 và nhiệm vụ UBND tỉnh giao, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã xin ý kiến các địa phương, đơn vị liên quan về nội dung này. Qua ý kiến góp ý Sở Tư pháp¹ thì Nghị quyết của HĐND tỉnh có nội dung quy định biện pháp có tính chất đặc thù theo khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015. Do vậy, quy trình ban hành đối với Nghị quyết này thực hiện theo 02 giai đoạn; Giai đoạn 1: lập đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định từ Điều 111 đến Điều 117 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật năm 2020). Giai đoạn 2: xây dựng dự thảo Nghị quyết từ Điều 118 đến Điều 126 Luật Ban hành văn bản QLLP năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật năm 2020). Cụ thể:

1. Giai đoạn 1 gồm các bước:

- Cơ quan chủ trì dự thảo các văn bản theo quy định tại Điều 112 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 (bao gồm: Tổng kết việc thi hành pháp luật hoặc đánh giá các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan đến đề nghị xây dựng nghị quyết; khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến nội dung chính của dự thảo nghị quyết; Xây dựng nội dung của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết, đánh giá tác động của chính sách, dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân thông qua; Chuẩn bị hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo Điều 114 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015); dự kiến thực hiện 15 ngày.

- Cơ quan chủ trì xin ý kiến về đề nghị xây dựng Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị liên quan trong thời gian 10 ngày² đồng thời đăng tải dự thảo lên

¹ Văn bản số 946/STP-XDKT&TDTHPL ngày 25/8/2023

² Khoản 3 Điều 113 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

công thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian 30 ngày³ để lấy ý kiến rộng rãi; Sau khi các cơ quan, đơn vị có ý kiến, đơn vị chủ trì tổng hợp, tiếp thu, giải trình (dự kiến 05 ngày) và gửi Sở Tư pháp thẩm định;

- Sở Tư pháp thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết 15 ngày⁴;

- Trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp, cơ quan chủ trì tổng hợp ý kiến, tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định dự kiến 05 ngày.

Như vậy, thời gian để hoàn thành nội dung đề nghị xây dựng nghị quyết do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình (Giai đoạn 1) theo Luật ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật cần tối thiểu là 70 ngày.

2. Giai đoạn 2 gồm các bước:

Sau khi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận và phân công cơ quan trình dự thảo nghị quyết và quyết định thời hạn trình Hội đồng nhân dân tỉnh cấp tỉnh dự thảo nghị quyết thì tiến hành thực hiện Giai đoạn 2 gồm các bước:

- Cơ quan được giao chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết dự kiến 10 ngày;

- Cơ quan chủ trì xin ý kiến về dự thảo Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị liên quan trong thời gian 10 ngày⁵ đồng thời đăng tải dự thảo lên cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian 30 ngày⁶ để lấy ý kiến rộng rãi;

- Tham mưu Văn bản UBND tỉnh xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội thống nhất nội dung của dự thảo Nghị quyết⁷ tối thiểu là 20 ngày. Sau khi các Bộ, cơ quan, đơn vị có ý kiến, đơn vị chủ trì tổng hợp gửi Sở Tư pháp thẩm định dự kiến 05 ngày

- Trình Sở Tư pháp thẩm định dự thảo nghị quyết 15 ngày⁸

- Trên cơ sở ý kiến của Sở Tư pháp, cơ quan chủ trì tổng hợp ý kiến, tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định dự kiến 05 ngày.

Như vậy, thời gian để hoàn thành nội dung dự thảo nghị quyết do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình (Giai đoạn 2) theo Luật ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật cần tối thiểu là 85 ngày.

3. Đề xuất, kiến nghị

Với quy định về trình tự ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh có nội dung quy định biện pháp có tính chất đặc thù như trên; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao Sở Nông nghiệp và

³ Điều 120, Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

⁴ Khoản 3 Điều 115 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

⁵ Khoản 3 Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

⁶ Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015.

⁷ Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

⁸ Điều 4 khoản 36 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

PTNT chủ trì, phối hợp các địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy định mức hỗ trợ thù lao cho lực lượng quản lý đê Nhân dân theo quy định từ Điều 111 đến Điều 117 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật năm 2020), báo cáo UBND tỉnh trước 25/11/2023 để trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét.

Sau khi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện giai đoạn 2 xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định từ Điều 118 đến Điều 126 Luật Ban hành văn bản QLLP năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật năm 2020).

Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở phụ trách Đề điều;
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu: VT, TL_{QLĐ8}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Bá Đức